

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN KHÁNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10 /2018/HS-ST
Ngày 27-04-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN KHÁNH, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cương.

Ông Phạm Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Khanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2018/ TLST- HS ngày 3 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Đào Đức T; sinh năm 1994 tại Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm 10, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Đào Văn H và bà Vũ Thị Bích H1; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự. Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2018 đến 14/10/2018 tại xã Khánh Hồng, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

2. Đào Văn T1; sinh năm 1996 tại Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm 10, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Đào Văn Đ và bà Chu Thị T2; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự. Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 8/3/2018 đến 8/11/2018 tại xã Khánh Hồng, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đào Văn Đ - Sinh năm 1968; trú tại: Xóm 10, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Bà Vũ Thị Bích H1 - Sinh năm 1974; trú tại: Xóm 10, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Đào Văn H2 - Sinh năm 1996; trú tại: Xóm 10, xã H, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Đức T là công nhân của Công ty trách nhiệm hữu hạn điện tử Samsung, có trụ sở tại tỉnh Thái Nguyên. Khoảng tháng 12/2017, T thấy trên mạng Facebook có người đăng bán pháo, quá trình trao đổi mua bán pháo, T có được số điện thoại của người bán pháo (T không nhớ số điện thoại cũng như tên Facebook của người này). T dùng điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 5 có số thuê bao 0983.555836 gọi cho người bán pháo và được biết giá 01 hộp pháo là 500.000 đồng. T liên lạc vào điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 của chú họ là Đào Văn T1 có số thuê bao 0969.029740 nói với T1 tìm người mua pháo để mang về bán kiếm lời, T1 đồng ý. T1 có quen biết một người tên là H2 (không rõ địa chỉ) trên mạng Facebook, người này hỏi mua 05 hộp pháo, cả hai thỏa thuận 800.000 đồng một hộp pháo. Sau khi giao dịch bán pháo xong, T1 điện thoại thông báo cho T biết để T mua pháo mang về. T mua 10 hộp pháo mang về nhà cất giấu ở phòng ngủ của gia đình (05 hộp còn lại mục đích nếu ai mua thì bán) và bóc 01 hộp pháo lấy 06 ống mang lên sân thượng của gia đình đốt thử. Do bận việc nên T quay lên Thái Nguyên, chiều ngày 23/01/2018 T điện thoại cho T1 hẹn 24/01/2018 sẽ về; T1 và người tên H2 hẹn trưa ngày 24/01/2018 giao pháo tại khu vực cầu Khang Thượng, thị trấn Yên Ninh. Khoảng hơn 10 giờ ngày 24/01/2018 T1 điều khiển xe mô tô Wave nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 35M2- 0903 đến nhà T. Do T không có nhà nên T1 điện thoại bảo T “Về đi giao hàng”. Trên đường về, T nhặt 01 bao xác rắn màu xanh mang về bỏ 5 hộp pháo vào bao rồi cho lên xe mô tô BKS 35M2-0903 của T1, T điều khiển xe này chở pháo, còn T1 điều khiển xe mô tô LEAD nhãn hiệu HONDA BKS 35B2-358.45 của nhà T. Khi đi đến đoạn Đê sông Mới thuộc xóm 2A xã Khánh Nhạc thì bị phòng cảnh sát quản lý hành chính và trật tự xã hội Công an tỉnh Ninh Bình kiểm tra phát hiện, thu giữ 05 hộp pháo (trọng lượng là 7,5kg) ; 02 xe mô tô; 02 điện thoại di động. T khai nhận còn cất giấu 05 hộp pháo (trọng lượng là 7 kg) tại gia đình, sau đó gia đình tự nguyện giao nộp. Phòng cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Ninh Bình niêm phong vật chứng bàn giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận giám định số 13/KLGD-PC54ChN ngày 13/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: 10 hộp pháo có tổng trọng lượng 14,5kg gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (bên trong có thuốc pháo và khi đốt có gây ra tiếng nổ).

Quá trình điều tra xác định Đào Đức T và Đào Văn T1 đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đào Đức T tự khai và thú nhận còn cất giấu 05 hộp pháo (trọng lượng là 7 kg) mà T1 không biết, sau đó gia đình T tự giao nộp.

Tại cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 2/04/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh truy tố Đào Đức T và Đào Văn T1 ra trước Toà án nhân dân huyện Yên Khánh để xét xử về tội về tội buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 và khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Đào Đức T và Đào Văn T1 phạm tội buôn bán hàng cấm.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm r và s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đào Đức T từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm i và s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đào Văn T1 từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.
- Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 10 hộp pháo khối lượng còn lại sau giám định 14,240 kg và các vỏ bao niêm phong mẫu vật gửi giám định ký hiệu B1, B2; 01 vỏ bao xác rắn màu xanh, 01 vỏ thùng giấy niêm phong ban đầu được niêm phong ký hiệu S1 và 2 sim điện thoại; 01 vỏ thùng giấy niêm phong ban đầu được niêm phong ký hiệu S2; tịch thu sung quỹ 02 điện thoại di động.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai tại phiên toà của các bị cáo Đào Đức T và Đào Văn T1 đúng như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đủ căn cứ kết luận:

Hồi 11 giờ ngày 24/01/2018, tại bờ đê sông Mới thuộc xóm 2A, xã Khánh Nhạc, huyện Yên Khánh, Đào Đức T và Đào Văn T1 đã sử dụng xe máy vận chuyển 5 hộp pháo có trọng lượng là 7, 5 đi bán kiếm lời thì bị Công an phát hiện, thu giữ; Đào Đức T tự khai và thú nhận còn cất giấu 05 hộp pháo (khối lượng là 7 kg) mà T1 không biết và gia đình T tự giao nộp cho Cơ quan điều tra nên tổng trọng lượng pháo thu giữ là 14,5 kg. Theo kết luận giám định 14,5 kg pháo này đều có đủ tính năng của pháo nổ. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo Đào Đức T và Đào Văn T1 đã phạm tội buôn bán hàng cấm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, kinh doanh một số loại hàng cấm,

xâm hại đến nền kinh tế quốc dân và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó cần phải xử lý kịp thời, nghiêm khắc hành vi của các bị cáo mới có tác dụng đối với các bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung. Đào Đức T là người trực tiếp mua về 10 hộp pháo có khối lượng là 14,5 kg với mục đích bán để kiếm lời nên giữ vai trò chính trong vụ án và phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất; Đào Văn T1 là người giúp sức cho T bán 5 hộp pháo có khối lượng là 7,5 kg nên bị cáo T1 có vị trí, vai trò thứ yếu trong vụ án.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị cáo Đào Đức T và Đào Văn T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo Đào Đức T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tự thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Đào Văn T1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4]. Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[5]. Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt tiền cũng đủ cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người công dân tốt cho xã hội. Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và nhất thời phạm tội; có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo T có thu nhập cá nhân không ổn định (có xác nhận của chính quyền địa phương), bị cáo T1 là sinh viên nên điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó có căn cứ cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về nguồn gốc pháo và người mua pháo: Đào Đức T và Đào Văn T1 đều không nhớ tên Facebook cũng như số điện thoại giao dịch của các đối tượng này do đó không có căn cứ xử lý.

[6]. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Cơ quan điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35M2-0903 là của ông Đinh Văn Đ (bố đẻ T1) và xe mô tô biển kiểm soát 35B2 – 358.45 là của bà Vũ Thị Bích H1 (mẹ đẻ T). Ông Đ và bà H1 không biết việc T và T1 dùng xe mô tô của họ chở pháo đi bán nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 10 hộp pháo khối lượng còn lại sau giám định 14,240 kg và các vỏ bao niêm phong mẫu vật gửi giám định ký hiệu B1, B2; 01 vỏ bao xác rắn màu xanh, 01 vỏ thùng giấy niêm phong ban đầu được niêm phong ký hiệu S1; 01 vỏ thùng giấy niêm phong ban đầu được niêm phong ký hiệu S2 và 2 sim điện thoại.

+ Tịch thu sung quỹ 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Note 5 thu của Đào Đức T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 thu của Đào Văn T1.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8.] Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9.] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng thẩm quyền, đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Đào Đức T và Đào Văn T1 phạm tội buôn bán hàng cấm.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm r và điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đào Đức T 70.000.000 đồng (*Bảy mươi triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đào Văn T1 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 10 hộp pháo khối lượng còn lại sau giám định 14,240 kg và các vỏ bao niêm phong mẫu vật gửi giám định ký hiệu B1, B2; 01 vỏ bao xác rắn màu xanh, 01 vỏ thùng giấy niêm phong ban đầu được niêm phong ký hiệu S1; 01 vỏ thùng giấy niêm phong ban đầu được niêm phong ký hiệu S2; sim số 0983555836 và sim số 0969029740.

+ Tịch thu sung quỹ 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy Note 5 thu của Đào Đức T và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 thu của Đào Văn T1.

(*Vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/04/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình*).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Đào Đức T và Đào Văn T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/04/2018); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng

cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Yên Khánh.
- Công an huyện Yên Khánh.
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Khánh.
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.
- Bị cáo.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu văn phòng, hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Phương